

TRƯỜNG THPT TRUNG VƯƠNG
NĂM HỌC 2023-2024

DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA CHUYỂN ĐỔI MÔN HỌC

STT	HỌ VÀ TÊN	LỚP NH 23-24	MÔN KIỂM TRA
1	Phạm Ngọc Phương Anh	11A1	Hóa; Sinh học
2	Trần Nguyễn Gia Hân	11A1	Tin học
3	Phan Ngô Hạnh Nguyên	11A1	Tin học
4	Văn Đức Dũng	11A2	Hoá; Sinh học; Tin học
5	Nguyễn Ngọc Minh Hà	11A3	Tin học;
6	Trần Hà Thanh Hiếu	11A3	Sinh học; Tin học
7	Trần Xuân Nhi	11A4	Sinh học
8	Trương Thụy Nhật Lam	11A7	Tin học
9	Hồ Thùy Linh	11A8	Âm nhạc
10	Bùi Quang Minh	11A8	Công nghệ; Mỹ thuật; Vật lí
11	Nguyễn Nhật Nam	11A8	Công nghệ; Mỹ thuật
12	Nguyễn Minh Quân	11A8	Công nghệ; Mỹ thuật/Âm nhạc
13	Vũ Lê Hoàng Bảo Trân	11A8	Âm nhạc
14	Huỳnh Quốc Việt	11A8	Công nghệ; Mỹ thuật
15	Nguyễn Minh Khôi	11A9	Công nghệ; Mỹ thuật
16	Huỳnh Trí Nguyên	11A9	Công nghệ; Mỹ thuật
17	Hoàng Gia Bình	11A10	Vật lí; Công nghệ; Âm nhạc
18	Nguyễn Lê Phương Đài	11A10	Công nghệ; Âm nhạc
19	Hoàng Phan Ngọc Khánh	11A10	Công nghệ; Mỹ thuật
20	Lục Minh Thiên Phúc	11A10	Tin học; Mỹ thuật
21	Nguyễn Trần Bá Trọng	11A10	Công nghệ; Âm nhạc; Vật lí
22	Vũ Hải Yến	11A10	Âm nhạc
23	Miyashita Đại	11A11	Hoá; Sinh học; Tin học
24	Phạm Ngọc Thảo Vy	11A11	Hoá; Sinh học; Tin học
25	Huỳnh Trung Hiếu	11A12	Công nghệ; Tin học; Vật lí
26	Phan Nguyễn Ngọc Minh	11A12	Mỹ thuật
27	Trần Đình Nguyên	11A12	Công nghệ; Âm nhạc
28	Nguyễn Thanh Phong	11A12	Công nghệ; Mỹ thuật



STT	HỌ VÀ TÊN	LỚP NH 23-24	MÔN KIỂM TRA
29	Nguyễn Lê Minh Phương	11A12	Mĩ thuật
30	Nguyễn Thanh Vy	11A12	Mĩ thuật
31	Hoàng Minh Anh	11A13	Tin học;
32	Lại Ánh Dương	11A13	GDKT&PL
33	Phạm Gia Hân	11A13	Địa Vật lí; GDKT&PL
34	Đào Xuân Nhi	11A13	Sinh học
35	Phạm Phương Anh	11A14	Tin học
36	Tạ Đình Khôi	11A14	Địa Vật lí; GDKT&PL
37	Trương Thảo Nguyên	11A14	Tin học
38	Lê Hoàn Thiện	11A14	Tin học
39	Nguyễn Thụy Tú Anh	11A15	Sinh học
40	Trần Việt Hoan	11A15	Mĩ thuật/Âm nhạc
41	Trần Gia Linh	11A15	Mĩ thuật/Âm nhạc
42	Hoàng Nguyễn Anh Thư	11A15	Mĩ thuật
43	Lê Ngọc Tường Vi	11A15	Địa Vật lí; GDKT&PL
44	Lê Nhã Vy	11A15	Mĩ thuật



Tổng cộng có 44 học sinh./.